

BÁO CÁO THỊ TRƯỜNG

TUẦN 19.2026
(04 - 08/05/2026)

*“Đà hồi phục thiếu lan tỏa,
VN-Index kiểm định vùng đỉnh cũ”*

Mở Tài khoản



HDS Zalo OA













Vui lòng quét hoặc nhấp vào mã QR để tiếp tục



- ❖ **VN-Index kết thúc tuần 18.2026 tại 1,854.1 điểm trong bối cảnh thị trường chỉ có 2 phiên giao dịch trước kỳ nghỉ lễ, khiến biến động tổng thể khá hạn chế.** Chỉ số tăng nhẹ +0.81 điểm (+0.04% WoW), qua đó nối dài chuỗi tăng lên tuần thứ 6 liên tiếp – chuỗi tăng dài nhất kể từ giai đoạn 16/6 đến cuối tháng 25/07/2025. Tuy nhiên, chất lượng của nhịp tăng này vẫn chưa thực sự bền vững khi đà đi lên tiếp tục mang tính phụ thuộc cao vào một số cổ phiếu dẫn dắt, nổi bật là nhóm Vingroup (VIC, VHM). Dòng tiền vẫn duy trì trạng thái thận trọng, khi giá trị giao dịch trung bình phiên chỉ đạt 20,266 tỷ đồng, giảm -13.7% so với tuần trước và giảm -16.7% so với trung bình phiên trong 5 tuần gần nhất.
- ❖ **Xét theo nhóm ngành, dòng tiền tiếp tục có xu hướng tập trung vào các nhóm vốn hóa lớn như Ngân hàng và Bất động sản, đồng thời cải thiện tại các nhóm Xây dựng – Thép và Điện.** Ngược lại, áp lực bán ghi nhận ở các nhóm Chứng khoán, Hàng tiêu dùng, CNTT, Hóa chất và Dầu khí. Đáng chú ý, Bất động sản vẫn giữ vai trò dẫn dắt chính nhưng mang tính cục bộ, chủ yếu đến từ các cổ phiếu họ VIN, trong khi nhóm Ngân hàng chỉ đóng vai trò giữ nhịp thị trường với mức biến động giá gần như đi ngang (-0.24% WoW), chưa đủ tạo động lực bứt phá.
- ❖ **Xét về quy mô vốn hóa, tỷ trọng dòng tiền vẫn duy trì ở vốn hóa lớn,** nhóm VN30 (-12.16% WoW về thanh khoản) tỷ trọng tăng từ 57.2% lên mức 57.9%, nhóm VNMID (-13.23% WoW về thanh khoản) tỷ trọng đi ngang ở mức 38% và nhóm VNSML (-23.53% WoW về thanh khoản) tỷ trọng giảm từ 4.7% xuống còn 4.2%. Về chỉ số giá, chỉ có duy nhất nhóm VN30 +0.56% WoW trong khi 2 nhóm VNMID -0.55% WoW và VNSML -0.1% WoW cho thấy động lực tăng vẫn chỉ từ 1 số cổ phiếu vốn hóa lớn và chưa lan tỏa.
- ❖ **Khối ngoại tiếp tục duy trì trạng thái bán ròng mạnh với giá trị 1,880 tỷ đồng.** Ngược lại, nhà đầu tư cá nhân quay lại mua ròng 884 tỷ đồng, tổ chức trong nước mua ròng 544 tỷ đồng và tự doanh ghi nhận mua ròng 452 tỷ đồng.
- ❖ **Nhận định:** VN-Index nhiều khả năng tiếp tục giằng co trong vùng 1,830–1,900 điểm khi chỉ số đã hồi phục mạnh nhưng chưa được xác nhận bởi thanh khoản và độ rộng thị trường. Vùng 1,900 điểm sẽ là ngưỡng kiểm định quan trọng, trong khi sự thiếu đồng thuận từ các nhóm dẫn dắt truyền thống như Ngân hàng, Chứng khoán và Thép có thể khiến nhịp vượt đỉnh gặp áp lực rung lắc. Trong bối cảnh thị trường bước vào “vùng trũng” thông tin sau mùa KQKD Quý 1/2026 và ĐHCĐ, dòng tiền nhiều khả năng sẽ phân hóa sâu hơn, ưu tiên cổ phiếu có nền tảng cơ bản tốt, triển vọng tăng trưởng rõ ràng và dòng tiền cải thiện. Do đó, nhà đầu tư nên duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức vừa phải, hạn chế mua đuổi tại vùng giá cao. Hoạt động giải ngân chỉ nên thực hiện từng phần trong các nhịp rung lắc, tập trung vào cổ phiếu có nền tảng cơ bản tốt, triển vọng tăng trưởng rõ ràng, thanh khoản cải thiện và chưa tăng nóng. Với các vị thế đã có lợi nhuận sau nhịp hồi tháng 4, có thể cân nhắc chốt lời từng phần ở nhóm đã tăng mạnh, đồng thời cơ cấu sang các nhóm ngành có dòng tiền đang cải thiện và còn dư địa định giá.

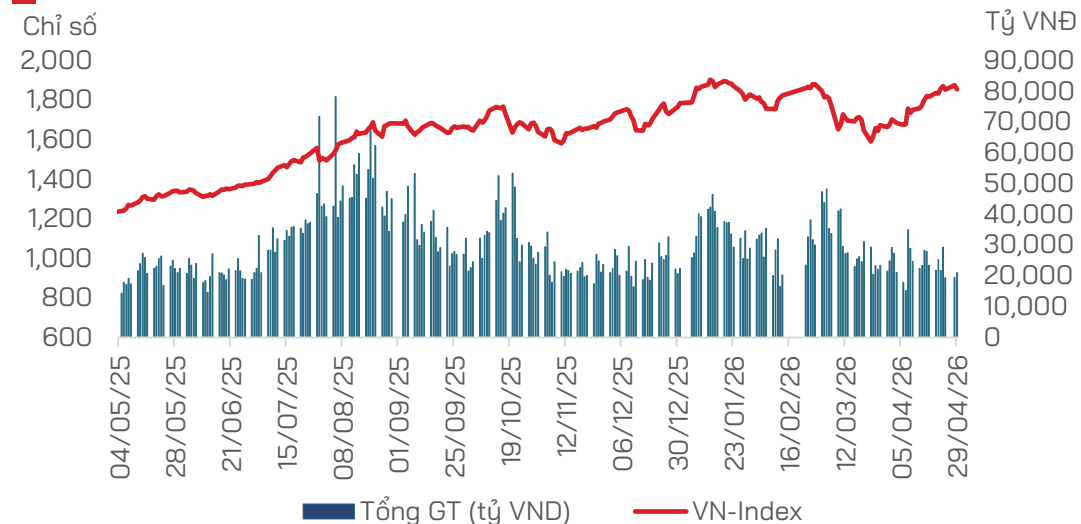
Diễn biến chỉ số chứng khoán thế giới

Index	Chỉ số	% 1 Tuần	% 1 Tháng	% YTD	% 1 Năm
Chỉ số thị trường thế giới					
Dow Jones	49,499.3	0.7%	6.4%	3.0%	20.1%
S&P 500	7,230.1	0.8%	9.8%	5.6%	28.0%
Nasdaq	25,114.4	0.9%	14.8%	8.1%	40.7%
Europe	5,881.5	0.4%	3.3%	1.5%	11.3%
Japanese	59,513.1	-1.7%	11.9%	18.2%	61.6%
Korea	6,846.8	3.5%	27.3%	62.4%	167.4%
China	4,112.2	0.6%	6.0%	3.6%	25.4%
HongKong	26,262.5	1.1%	4.3%	2.2%	16.4%
Taiwan	38,926.6	-1.7%	19.5%	34.4%	87.3%
India	23,997.6	-0.4%	5.7%	-8.2%	-1.9%
Indonesia	6,956.8	-2.1%	-1.0%	-19.6%	1.8%
Thailand	1,493.7	1.0%	2.7%	18.6%	24.6%
VietNam	1,853.3	2.0%	14.8%	3.9%	51.5%
Hàng hóa					
Brent Oil (USD/bbl)	65.1	2.9%	7.3%	6.9%	-15.6%
WTI Oil (USD/bbl)	61.0	2.8%	7.6%	6.3%	-16.6%
Gold (USD/ounce)	5,117.5	9.6%	13.0%	16.7%	85.9%
Yield Trái phiếu Chính phủ Mỹ					
U.S 1Y (%)	3.7	0.8%	0.1%	7.0%	-7.6%
U.S 10Y (%)	4.4	1.0%	0.8%	5.5%	0.7%

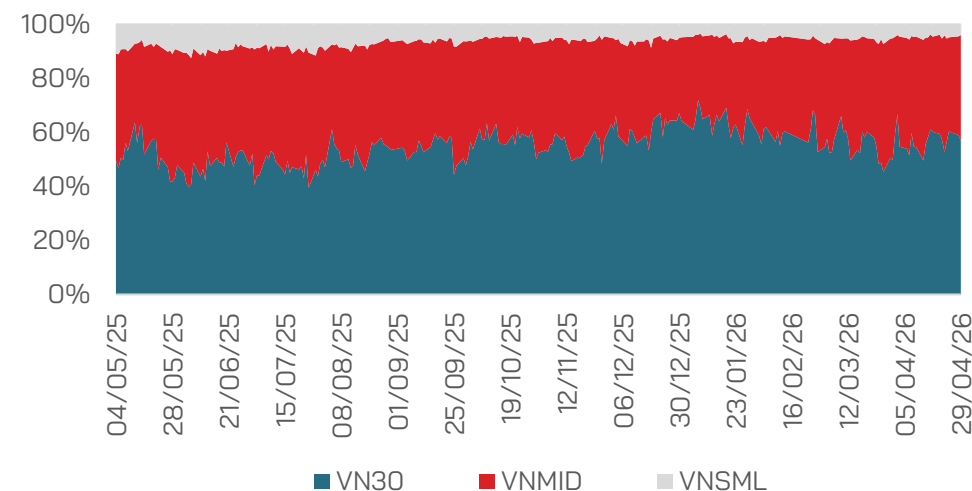
Lịch sự kiện công bố thông tin tuần 19.2026			Quan trọng
Thứ Hai 04/05		Việt Nam: Chỉ Số PMI Sản Xuất của Nikkei Tháng 4	★★
		EU: Chỉ Số PMI - Sản Xuất Tháng 4	★
Thứ Ba 05/05		Mỹ: Cán Cân Mậu Dịch Tháng 3	★★
		Mỹ: Chỉ Số PMI Phi Sản Xuất của ISM Tháng 4	★★
Thứ Tư 06/05		EU: Chỉ Số Giá Sản Xuất PPI Tháng 3	★
		Mỹ: Dự Trữ Dầu Thô	★★
Thứ Năm 07/05		EU: Doanh Số Bán Lẻ Tháng 3	★
		Mỹ: Kỳ Vọng Lạm Phát Tiêu Dùng Tháng 4	★★
Thứ Sáu 08/05		Mỹ: Bảng Cân Đối Kế Toán của Fed	★★
		Mỹ: Tỷ Lệ Thất Nghiệp Tháng 4	★★

- **VN-Index kết thúc tuần 18.2026 tại 1,854.1 điểm trong bối cảnh thị trường chỉ có 2 phiên giao dịch trước kỳ nghỉ lễ, khiến biến động tổng thể khá hạn chế.** Chỉ số tăng nhẹ +0.81 điểm (+0.04% WoW), qua đó nối dài chuỗi tăng lên tuần thứ 6 liên tiếp – chuỗi tăng dài nhất kể từ giai đoạn 16/6 đến cuối tháng 25/07/2025. Tuy nhiên, chất lượng của nhịp tăng này vẫn chưa thực sự bền vững khi đà đi lên tiếp tục mang tính phụ thuộc cao vào một số cổ phiếu dẫn dắt, nổi bật là nhóm Vingroup (VIC, VHM).
- **Dòng tiền vẫn duy trì trạng thái thận trọng,** khi giá trị giao dịch trung bình phiên chỉ đạt 20,266 tỷ đồng, giảm -13.7% so với tuần trước và giảm -16.7% so với trung bình phiên trong 5 tuần gần nhất.
- **Xét theo nhóm ngành, dòng tiền tiếp tục có xu hướng tập trung vào các nhóm vốn hóa lớn như Ngân hàng và Bất động sản, đồng thời cải thiện tại các nhóm Xây dựng – Thép và Điện.** Ngược lại, áp lực bán ghi nhận ở các nhóm Chứng khoán, Hàng tiêu dùng, CNTT, Hóa chất và Dầu khí. Đáng chú ý, Bất động sản vẫn giữ vai trò dẫn dắt chính nhưng mang tính cục bộ, chủ yếu đến từ các cổ phiếu họ VIN, trong khi nhóm Ngân hàng chỉ đóng vai trò giữ nhịp thị trường với mức biến động giá gần như đi ngang (-0.24% WoW), chưa đủ tạo động lực bứt phá.
- **Xét về quy mô vốn hóa,** tỷ trọng dòng tiền vẫn duy trì ở vốn hóa lớn, nhóm VN30 (-12.16% WoW về thanh khoản) tỷ trọng tăng từ 57.2% lên mức 57.9%, nhóm VNMID (-13.23% WoW về thanh khoản) tỷ trọng đi ngang ở mức 38% và nhóm VNSML (-23.53% WoW về thanh khoản) tỷ trọng giảm từ 4.7% xuống còn 4.2%. Về chỉ số giá, chỉ có duy nhất nhóm VN30 +0.56% WoW trong khi 2 nhóm VNMID -0.55% WoW và VNSML -0.1% WoW cho thấy động lực tăng vẫn chỉ từ 1 số cổ phiếu vốn hóa lớn và chưa lan tỏa.

Thanh khoản sàn HOSE



Tỷ trọng các nhóm vốn hóa



- **Độ rộng thị trường tiếp tục duy trì trạng thái tiêu cực và có xu hướng “lệch pha” so với diễn biến chỉ số trong nhiều tuần liên tiếp**, khi số lượng cổ phiếu giảm (242 mã) áp đảo so với số cổ phiếu tăng (136 mã). Ngay cả trong rổ VN30, dù số mã giảm (17 mã) vẫn chiếm ưu thế so với số mã tăng (13 mã), nhưng nhờ đóng góp của một số cổ phiếu trụ, nhóm này vẫn ghi nhận hiệu suất vượt trội hơn so với mặt bằng chung – qua đó củng cố nhận định rằng đà tăng của thị trường mang tính tập trung, thiếu sự lan tỏa.
- **Xét theo dòng vốn, nhà đầu tư cá nhân quay lại mua ròng 884 tỷ đồng**, tập trung chủ yếu ở nhóm Ngân hàng và Bất động sản, với các mã tiêu biểu gồm VJC, VHM, SHB, HPG và VIC.
- **Ngược lại, khối ngoại tiếp tục duy trì trạng thái bán ròng mạnh với giá trị 1,880 tỷ đồng**, tập trung xả ở nhóm Ngân hàng và Bất động sản – đặc biệt là các cổ phiếu vốn hóa lớn trong rổ VN30 như FPT, VHM, VIC, PC1 và VCB.
- **Ở chiều khác, khối tự doanh ghi nhận mua ròng 452 tỷ đồng** nhưng có xu hướng cơ cấu danh mục khi bán ròng tại nhóm Công nghệ thông tin, với các mã tiêu biểu như FPT, HPG, KBC, VHM và STB.
- **Trong khi đó, nhà đầu tư tổ chức trong nước cũng duy trì trạng thái mua ròng 544 tỷ đồng**, tập trung vào nhóm Ngân hàng, với các cổ phiếu nổi bật gồm FPT, VPI, VHM, HDB và STB – qua đó phần nào cân bằng lại áp lực bán từ khối ngoại.

STT	Mã	Giá đóng cửa (D)	% thay đổi giá 1 tuần	P/E cơ bản
1	VRE	32,300	7.9%	10.7
2	SAB	47,500	5.4%	12.7
3	VIC	214,000	3.3%	142.1
4	GVR	33,700	2.9%	21.4
5	TCB	33,850	2.6%	9.2
6	VJC	180,000	2.5%	48.3
7	VPL	85,700	2.2%	61.0
8	STB	67,500	1.5%	27.5
9	FPT	75,500	1.2%	13.3
10	VCB	59,800	0.7%	14.2
11	LPB	47,300	0.6%	12.7
12	HDB	26,600	0.2%	7.6
13	CTG	34,950	0.1%	7.1
14	TPB	16,250	-0.3%	6.1
15	BID	40,100	-0.4%	9.1
16	ACB	23,500	-0.4%	7.4
17	MBB	26,050	-0.6%	7.6
18	SSB	16,700	-0.6%	8.6
19	VIB	16,300	-0.6%	7.3
20	VNM	60,900	-1.5%	13.5
21	HPG	27,750	-1.6%	13.8
22	SSI	27,650	-1.8%	12.8
23	DGC	53,600	-2.2%	7.8
24	MSN	76,800	-2.8%	23.5
25	MWG	84,000	-2.8%	15.1
26	VHM	146,000	-2.9%	9.3
27	GAS	75,200	-3.7%	15.6
28	VPB	26,500	-3.8%	8.0
29	SHB	14,550	-4.3%	5.6
30	PLX	37,150	-4.7%	17.6

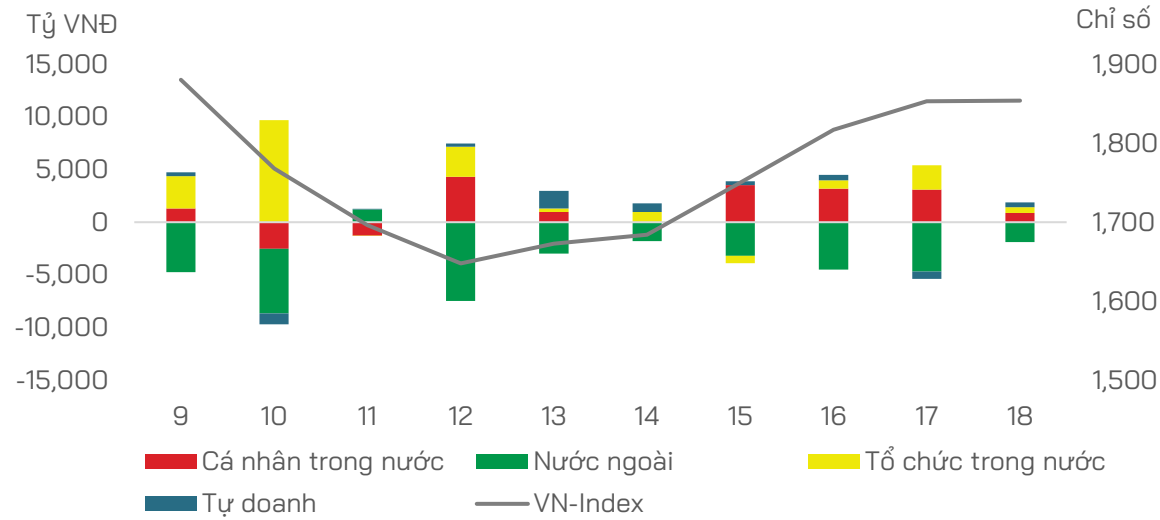
Dòng tiền tập trung vào các nhóm vốn hóa lớn như Ngân hàng và Bất động sản

Tăng giảm Dòng tiền và Chỉ số theo nhóm ngành

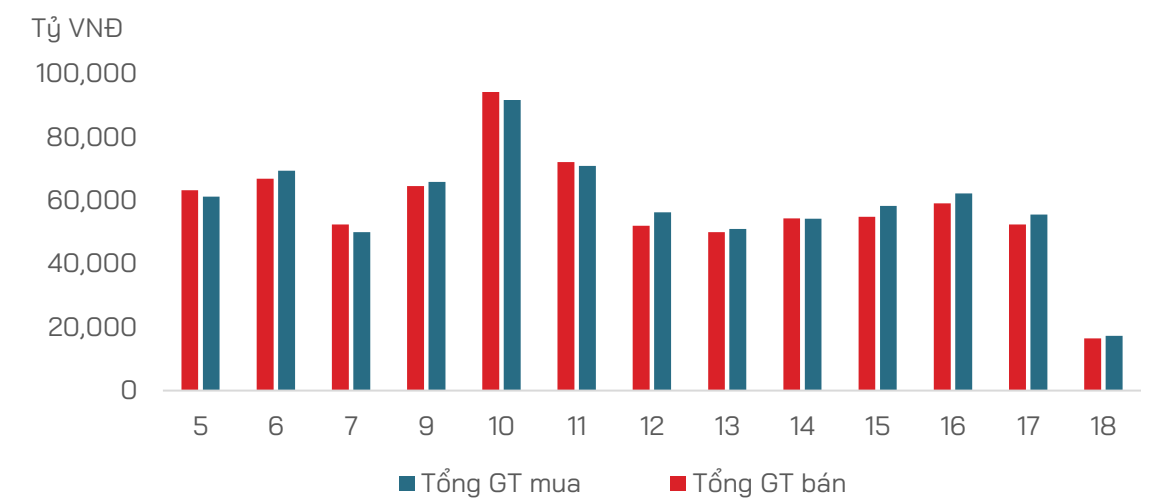
NGÀNH	TỶ TRỌNG DÒNG TIỀN									TĂNG/GIẢM CHỈ SỐ						
	06/03	13/03	20/03	27/03	03/04	10/04	17/04	24/04	29/04	1 TUẦN	1 THÁNG	3 THÁNG	6 THÁNG	9 THÁNG	1 NĂM	YTD
Bất động sản	10.71%	10.96%	13.93%	15.66%	15.89%	16.15%	20.44%	20.58%	28.90%	1.17%	39.97%	34.32%	46.85%	93.36%	174.51%	14.09%
Ngân hàng	18.32%	22.66%	20.49%	21.48%	22.12%	25.63%	22.29%	24.55%	22.10%	-0.24%	2.86%	-7.15%	-2.28%	9.14%	28.56%	1.02%
Xây dựng và Vật liệu	4.74%	5.16%	6.21%	7.26%	6.86%	6.92%	7.33%	6.08%	7.59%	-0.91%	-0.57%	-2.93%	-5.63%	-0.93%	15.24%	-0.83%
Dịch vụ tài chính	17.40%	13.47%	15.86%	15.57%	16.24%	17.07%	14.50%	11.85%	7.58%	-0.96%	0.47%	-3.84%	-5.73%	-2.02%	33.74%	4.89%
Thực phẩm và đồ uống	5.60%	5.57%	6.03%	4.54%	5.24%	4.92%	5.86%	6.23%	5.20%	-1.06%	-0.62%	-9.14%	1.15%	8.49%	16.87%	-7.17%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	7.30%	5.35%	5.20%	5.59%	5.99%	5.17%	4.81%	5.57%	4.85%	-1.17%	0.30%	-7.41%	-7.29%	-8.28%	3.74%	-3.74%
Dầu khí	8.96%	8.89%	7.62%	5.38%	5.01%	4.09%	3.29%	2.96%	4.61%	-6.47%	-12.48%	-7.96%	29.21%	46.06%	75.04%	24.81%
Công nghệ Thông tin	4.00%	3.37%	3.65%	3.03%	2.31%	2.55%	3.45%	2.85%	3.61%	0.99%	-1.03%	-27.32%	-24.06%	-26.36%	-16.85%	-19.99%
Tài nguyên Cơ bản	5.54%	6.85%	4.87%	4.63%	5.63%	5.77%	5.65%	7.14%	3.45%	-3.01%	-0.66%	-2.57%	4.10%	8.16%	22.59%	11.15%
Hóa chất	6.07%	7.65%	7.18%	5.09%	4.31%	3.39%	3.22%	2.95%	3.28%	0.13%	0.39%	-10.09%	6.88%	2.90%	22.76%	17.36%
Bán lẻ	3.66%	3.74%	2.78%	4.20%	3.06%	2.77%	3.23%	3.49%	2.96%	-2.50%	1.58%	-4.94%	2.76%	17.81%	33.17%	-1.32%
Du lịch và Giải trí	0.87%	1.10%	1.32%	1.19%	1.49%	1.15%	1.69%	1.51%	1.82%	1.41%	5.90%	-4.90%	-7.68%	1.59%	19.85%	-12.70%
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	4.12%	2.77%	2.77%	2.91%	2.65%	1.78%	1.63%	1.73%	1.81%	-3.12%	-6.07%	-19.56%	6.78%	5.17%	14.56%	-1.49%
Hàng cá nhân & Gia dụng	1.56%	1.14%	0.82%	1.42%	1.20%	0.88%	0.87%	1.15%	0.94%	-3.96%	-4.58%	-10.50%	3.99%	8.44%	25.40%	2.26%
Ô tô và phụ tùng	0.29%	0.43%	0.42%	0.77%	0.73%	0.68%	0.58%	0.55%	0.54%	-2.71%	-6.14%	2.05%	-8.19%	-6.81%	23.88%	2.77%
Viễn thông	0.42%	0.42%	0.37%	0.53%	0.54%	0.37%	0.46%	0.28%	0.28%	-2.77%	-4.31%	-24.06%	26.43%	17.64%	33.69%	26.06%
Bảo hiểm	0.23%	0.24%	0.21%	0.48%	0.40%	0.38%	0.30%	0.24%	0.26%	-0.05%	-10.14%	-2.39%	19.17%	27.98%	37.08%	6.48%
Y tế	0.11%	0.18%	0.21%	0.19%	0.25%	0.26%	0.33%	0.20%	0.18%	0.30%	-2.64%	-4.11%	-0.81%	2.02%	9.78%	-0.98%
Truyền thông	0.09%	0.06%	0.06%	0.08%	0.07%	0.08%	0.08%	0.07%	0.06%	-1.40%	-1.90%	-11.54%	-16.17%	-17.34%	2.23%	-11.70%

Khối ngoại vẫn duy trì bán ròng

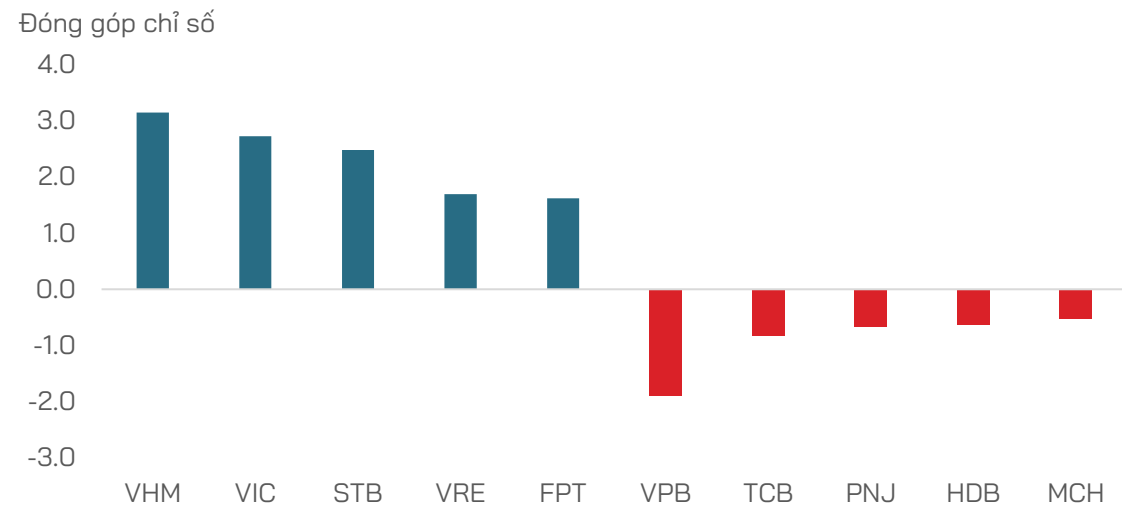
Phân loại Nhà đầu tư



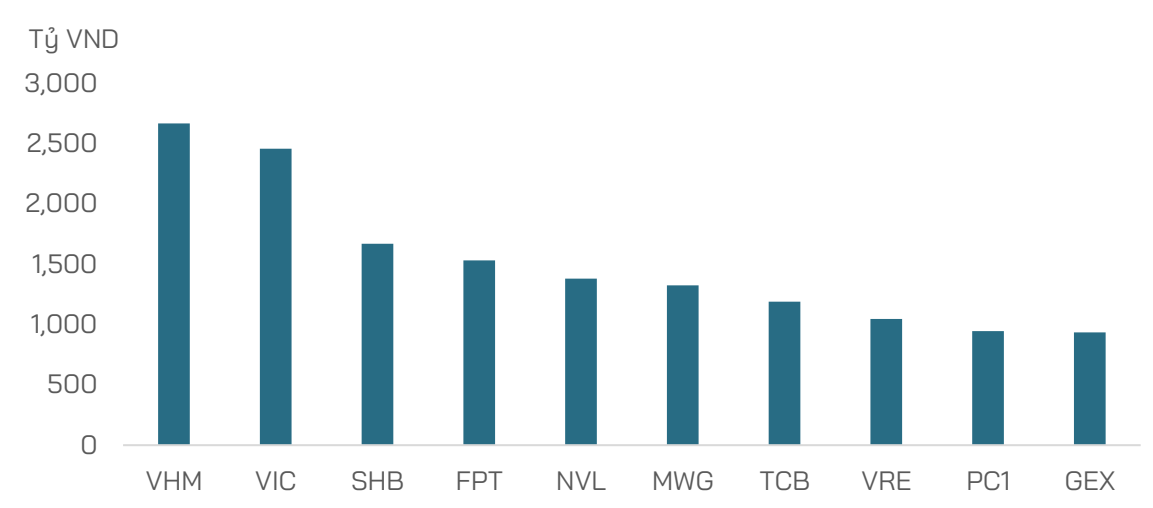
Tổng giá trị mua bán NĐT cá nhân trên HOSE



Top Cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số VN-Index

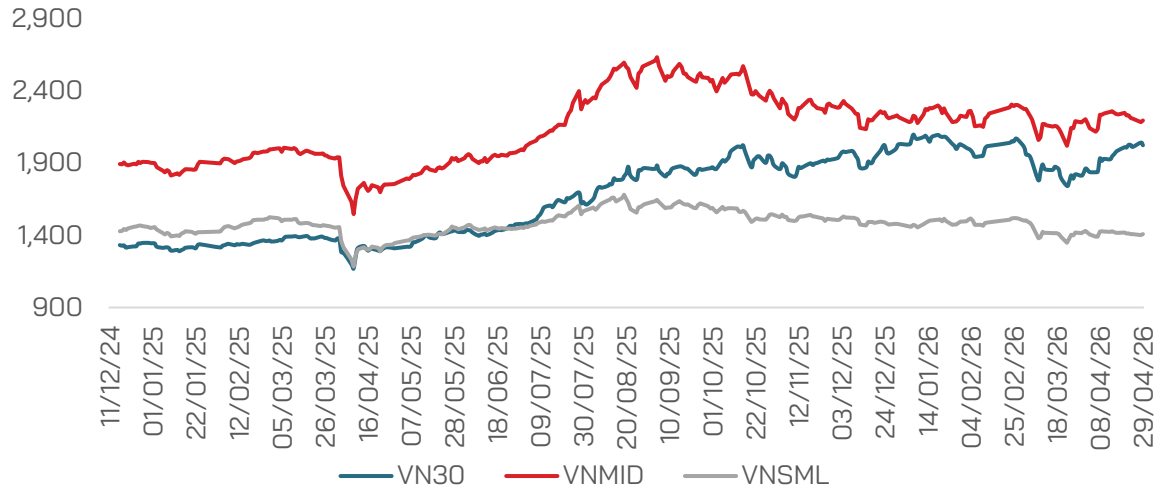


Top 10 cổ phiếu có GTGD lớn nhất

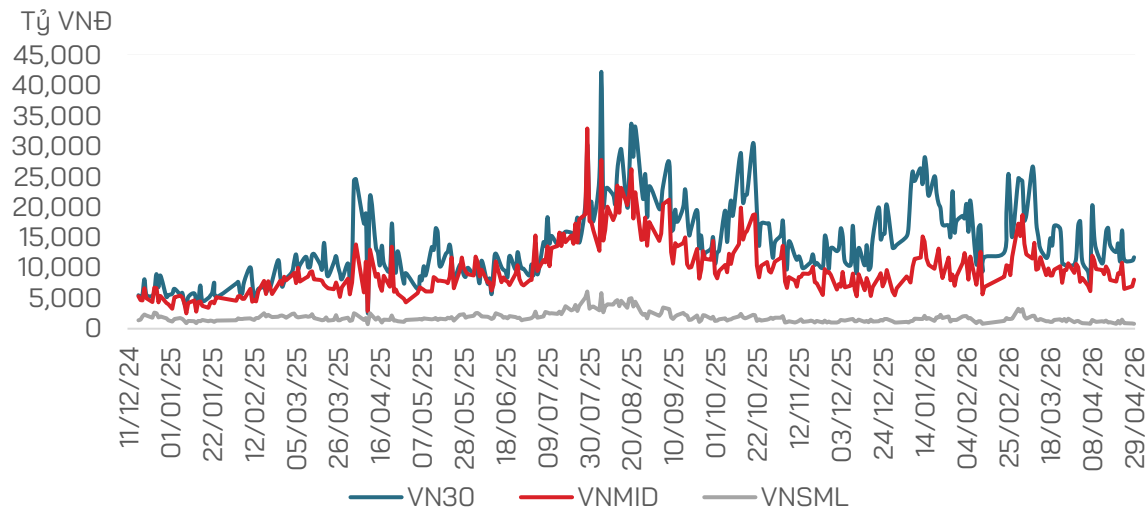


Nhóm vốn hoá lớn tiếp tục dẫn dắt thị trường

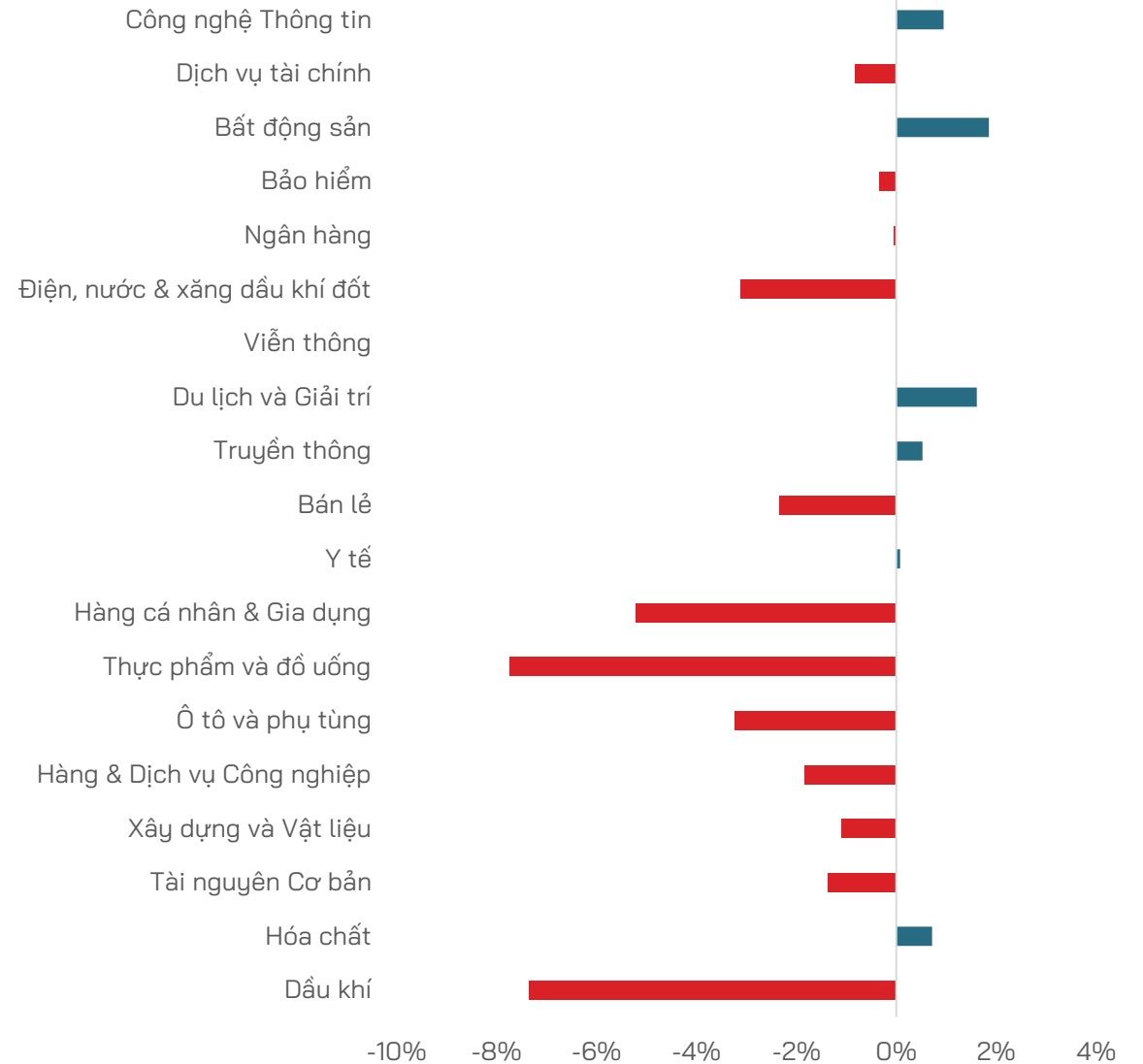
Chỉ số theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa

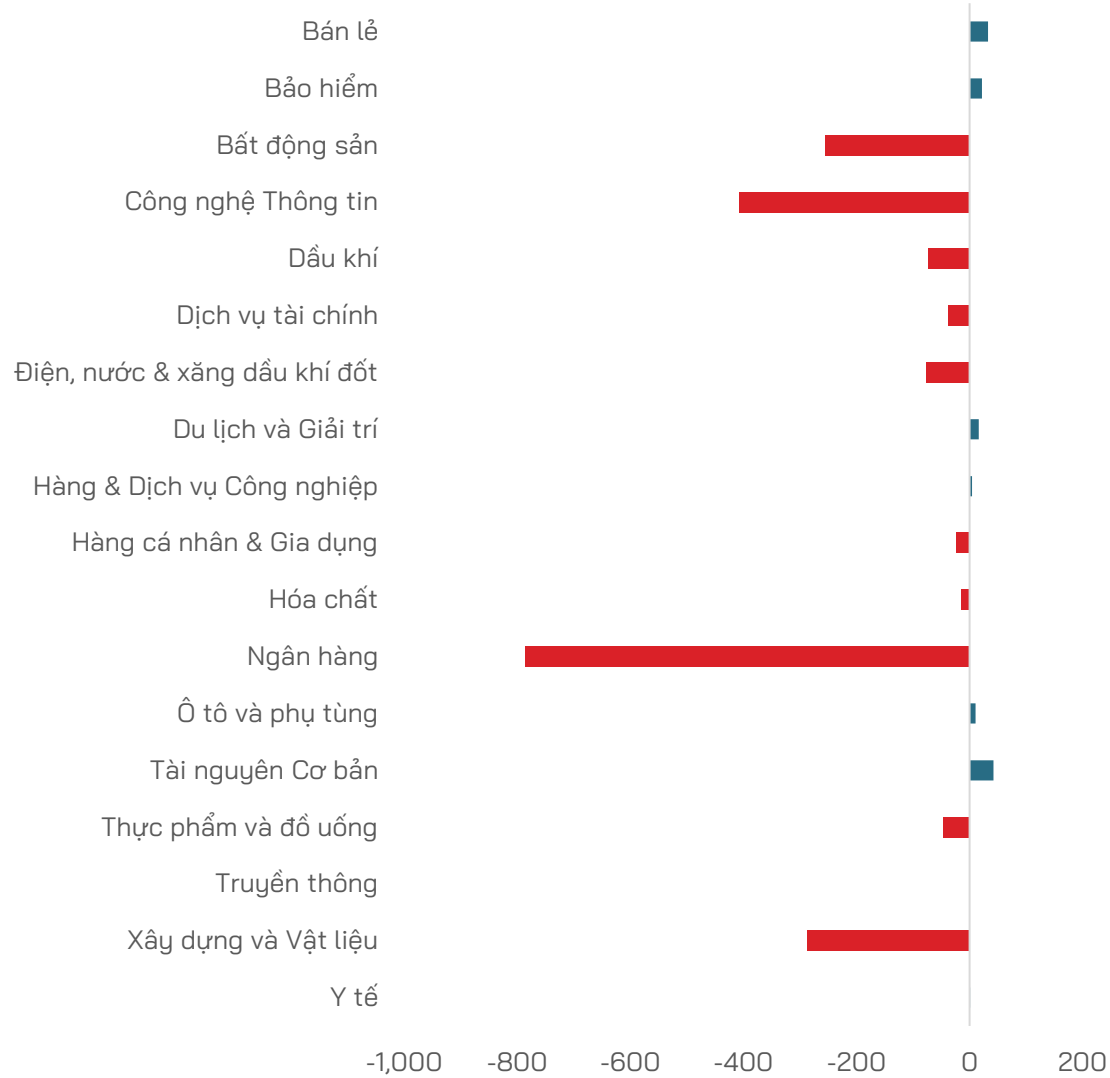


Biến động chỉ số ngành (% thay đổi)

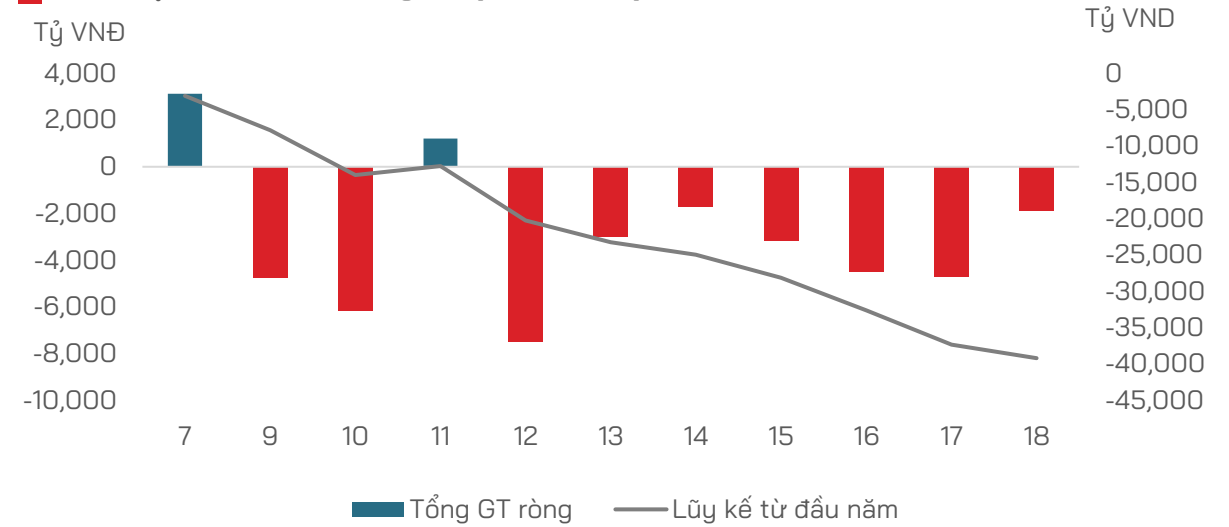


Khối ngoại bán ròng mạnh nhóm Ngân hàng

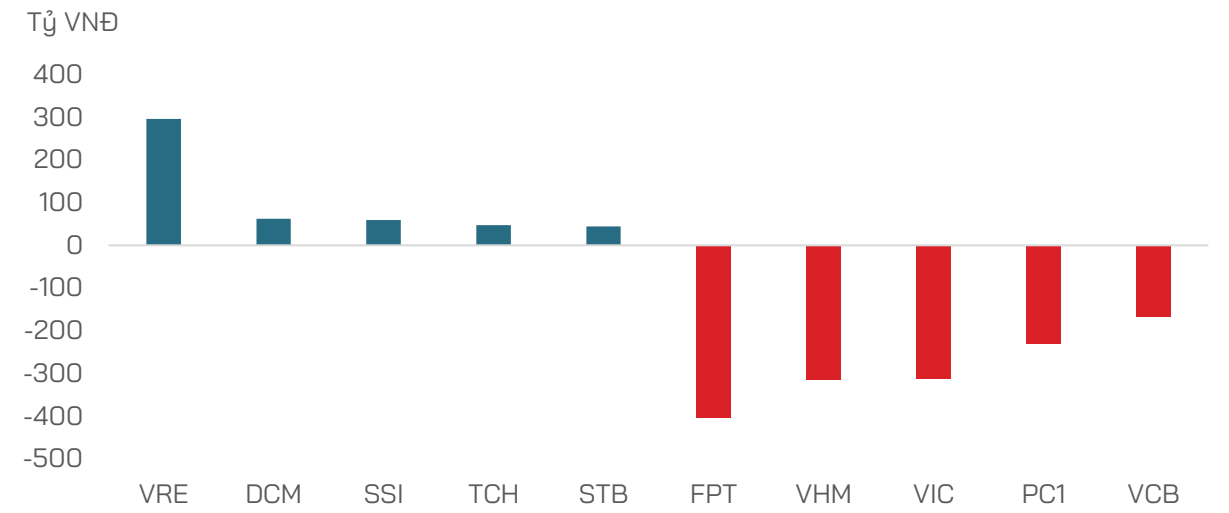
Giao dịch Khối ngoại theo ngành (tỷ VNĐ)



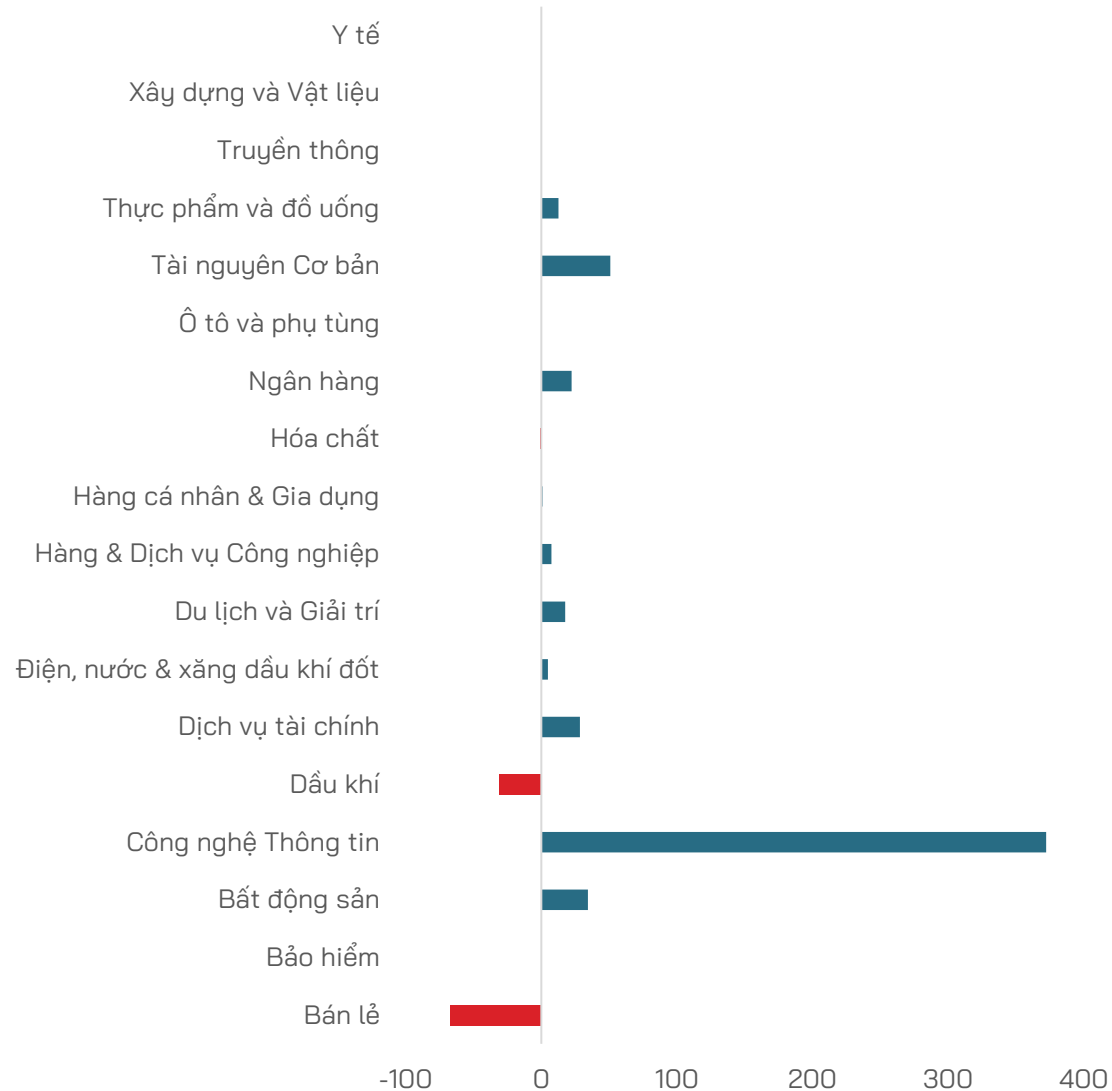
Giao dịch NĐT nước ngoài (theo tuần)



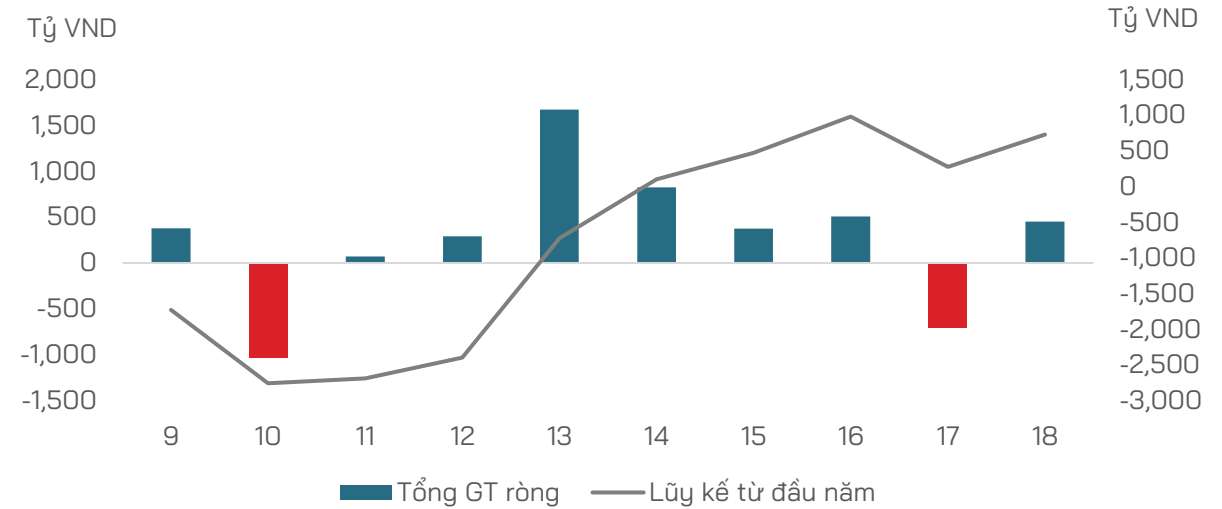
Top cổ phiếu mua bán ròng



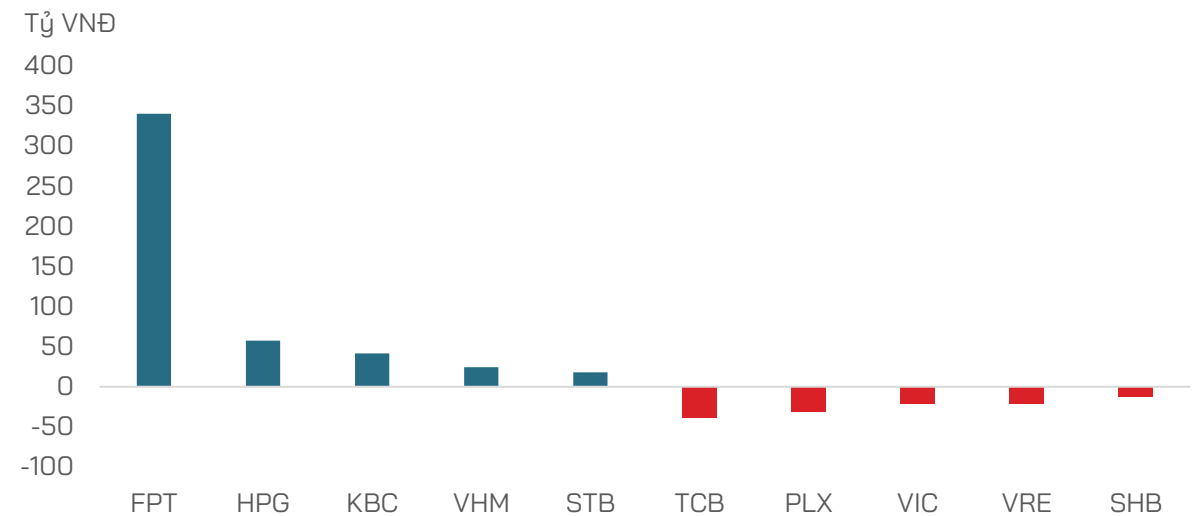
Giao dịch NĐT Tự doanh theo ngành (tỷ VNĐ)



Giao dịch Tự doanh (theo tuần)



Top cổ phiếu mua bán ròng



Tín hiệu Kỹ thuật của Top Cổ phiếu có giao dịch đột biến trong tuần qua

STT	Mã	Vốn hoá (tỷ VND)	Giá CP	Thay đổi Giá 1W	KLGD TB 3M	GTGD TB 3M (tỷ VND)	Giá thấp nhất 52 tuần	Giá cao nhất 52 tuần	PE	PB	Xu hướng
1	VHM	599,682	146,000	3.4%	7,682,970	861.5	58,000	151,000	9.3	2.3	Tích cực
2	VPL	153,507	85,700	5.2%	2,078,790	203.9	70,500	106,300	135.7	4.2	Tích cực
3	STB	127,252	67,500	4.0%	11,692,851	744.4	38,850	68,100	27.5	2.1	Tích cực
4	VRE	73,396	32,300	12.2%	7,224,159	203.3	22,800	43,400	10.7	1.5	Tích cực
5	SAB	60,922	47,500	1.1%	1,102,402	51.6	42,450	53,700	12.7	2.7	Tích cực
6	VPI	19,651	61,400	2.7%	2,614,254	152.0	48,400	61,500	50.3	3.7	Tích cực
7	SJS	17,164	57,700	-2.2%	1,177,873	62.7	47,500	171,400	36.5	4.8	Tích cực
8	TCH	16,555	18,150	3.7%	9,809,867	157.6	12,850	26,400	76.1	1.4	Tích cực
9	VHC	13,737	61,200	-1.9%	1,296,804	80.1	48,000	69,200	9.2	1.4	Tích cực
10	PVT	10,338	22,000	-5.0%	10,235,050	248.5	16,600	30,700	10.0	1.2	Tích cực
11	CTD	9,706	86,800	-0.5%	907,981	75.4	72,400	103,500	11.5	1.0	Tích cực
12	BWE	9,567	43,500	0.7%	580,968	25.3	41,550	52,800	9.7	1.6	Tích cực
13	VIC	1,649,091	214,000	0.9%	6,689,325	1,021.2	67,000	275,000	142.1	11.1	Trung tính
14	CTG	271,455	34,950	-0.1%	11,310,596	410.3	32,500	56,000	7.1	1.5	Trung tính
15	TCB	239,869	33,850	-1.2%	16,390,366	530.5	25,950	41,550	9.2	1.4	Trung tính
16	FPT	128,615	75,500	2.9%	12,998,808	1,100.8	73,100	127,100	13.3	3.3	Trung tính
17	KDC	12,694	43,800	-2.0%	786,560	39.2	41,600	59,000	24.3	1.8	Trung tính
18	MBB	209,833	26,050	-0.6%	26,877,118	726.9	22,850	32,400	7.6	1.5	Tiêu cực
19	GAS	181,454	75,200	-4.0%	2,685,834	269.3	56,000	128,700	15.6	2.6	Tiêu cực
20	PLX	47,203	37,150	-6.4%	6,208,253	322.4	32,700	69,500	17.6	1.8	Tiêu cực
21	PNJ	34,439	67,300	-3.9%	2,071,103	231.5	67,000	127,000	12.1	2.6	Tiêu cực
22	REE	32,662	60,300	-3.2%	1,247,666	81.6	57,700	78,000	12.4	1.6	Tiêu cực
23	FRT	25,375	149,000	3.1%	644,400	103.1	123,000	190,500	35.5	5.7	Tiêu cực
24	DPM	18,018	26,500	0.2%	9,662,655	282.9	21,950	43,150	16.8	1.6	Tiêu cực
25	PVD	17,232	31,000	-1.3%	8,472,647	304.9	17,500	45,000	16.6	1.0	Tiêu cực
26	VCG	14,319	22,150	-3.3%	10,712,012	230.6	18,200	28,600	3.9	1.3	Tiêu cực
27	DGW	9,610	43,450	-2.4%	2,887,380	137.9	32,000	56,000	14.9	2.7	Tiêu cực
28	HDG	9,582	25,900	-2.6%	2,753,291	77.3	23,200	35,700	12.4	1.4	Tiêu cực
29	NT2	6,967	24,200	-2.4%	1,281,264	34.3	17,400	28,900	5.5	1.4	Tiêu cực
30	SCS	4,982	52,500	-0.4%	248,469	13.5	51,200	69,300	7.1	3.0	Tiêu cực

- **Sau nhịp hồi phục hơn 180 điểm trong tháng 4, VN-Index đang tiệm cận vùng kháng cự tâm lý 1,900 điểm trong bối cảnh thanh khoản suy yếu (bình quân ~23,600 tỷ đồng/phiên – thấp nhất từ đầu năm), cho thấy dòng tiền lớn chưa quay lại.** Đà tăng hiện mang tính cục bộ, chủ yếu dựa vào nhóm Vingroup, trong khi độ rộng thị trường kém tích cực và các nhóm dẫn dắt truyền thống như Ngân hàng, Chứng khoán, Thép chưa tham gia rõ nét. Về mặt thông tin, sau kỳ nghỉ lễ, mùa công bố KQKD Quý 1/2026 dần khép lại, trong khi thị trường bước vào “vùng trũng” thông tin sau mùa ĐHCĐ. Do đó, dòng tiền nhiều khả năng sẽ chuyển sang chọn lọc rõ nét hơn, tập trung vào các doanh nghiệp có nền tảng cơ bản tốt, triển vọng tăng trưởng rõ ràng và dòng tiền cải thiện. Đồng thời, thị trường có thể trở nên nhạy cảm hơn với các số liệu kinh tế thực trong giai đoạn tới.
- **Kịch bản:**
 - **Cơ sở:** VN-Index dao động tích lũy trong vùng 1,830–1,900 với thanh khoản thấp và dòng tiền tiếp tục phân hóa.
 - **Tích cực:** VN-Index bứt phá vượt 1,900 với sự đồng thuận của các nhóm dẫn dắt, kéo theo cải thiện thanh khoản và độ rộng.
 - **Tiêu cực:** VN-Index không vượt được 1,900 và điều chỉnh về vùng 1,800–1,820 do áp lực chốt lời ở nhóm trụ gia tăng.



- **Nhận định:** VN-Index nhiều khả năng tiếp tục giằng co trong vùng 1,830–1,900 điểm khi chỉ số đã hồi phục mạnh nhưng chưa được xác nhận bởi thanh khoản và độ rộng thị trường. Vùng 1,900 điểm sẽ là ngưỡng kiểm định quan trọng, trong khi sự thiếu đồng thuận từ các nhóm dẫn dắt truyền thống như Ngân hàng, Chứng khoán và Thép có thể khiến nhịp vượt đỉnh gặp áp lực rung lắc. Trong bối cảnh thị trường bước vào “vùng trũng” thông tin sau mùa KQKD Quý 1/2026 và ĐHCĐ, dòng tiền nhiều khả năng sẽ phân hóa sâu hơn, ưu tiên cổ phiếu có nền tảng cơ bản tốt, triển vọng tăng trưởng rõ ràng và dòng tiền cải thiện. Do đó, nhà đầu tư nên duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức vừa phải, hạn chế mua đuổi tại vùng giá cao. Hoạt động giải ngân chỉ nên thực hiện từng phần trong các nhịp rung lắc, tập trung vào cổ phiếu có nền tảng cơ bản tốt, triển vọng tăng trưởng rõ ràng, thanh khoản cải thiện và chưa tăng nóng. Với các vị thế đã có lợi nhuận sau nhịp hồi tháng 4, có thể cân nhắc chốt lời từng phần ở nhóm đã tăng mạnh, đồng thời cơ cấu sang các nhóm ngành có dòng tiền đang cải thiện và còn dư địa định giá.

- **Hôm thứ Ba (28/4)**, Các Tiểu vương quốc Ả Rập Thống nhất (UAE) tuyên bố sẽ rút khỏi Tổ chức Các nước Xuất khẩu Dầu mỏ (OPEC), có hiệu lực từ ngày 1/5/2026
- **Chính phủ Mỹ** tiếp tục gia tăng sức ép lên Iran khi công bố trừng phạt 35 tổ chức và cá nhân liên quan đến mạng lưới ngân hàng ngầm của Tehran.
- **Từ ngày 1/5/2026-30/4/2028**, Trung Quốc sẽ áp dụng biện pháp thuế 0%, dưới hình thức thuế suất ưu đãi, cho 20 quốc gia châu Phi đã thiết lập quan hệ ngoại giao với Trung Quốc
- **Trung Quốc** đưa ra cảnh báo đối với Liên minh châu Âu (EU) về dự luật mới được đề xuất nhằm tăng cường sức mạnh cho nền sản xuất công nghiệp của khối này trước sự cạnh tranh từ các sản phẩm nhập khẩu có giá rẻ hơn
- **Ngân hàng Trung ương châu Âu** đang chờ đợi để đánh giá liệu đà tăng lạm phát do cuộc chiến tại Trung Đông gây ra chỉ mang tính tạm thời hay bắt đầu gây áp lực lên tăng trưởng kinh tế
- **Ngân hàng Trung ương Nhật Bản (BOJ)** đã giữ nguyên lãi suất ở mức 0.75% trong cuộc họp chính sách hôm thứ Ba (28/4), trong bối cảnh lo ngại về áp lực lạm phát từ cuộc xung đột ở Trung Đông
- **Quỹ vàng lớn nhất thế giới SPDR Gold Trust** tiếp tục bán ròng 2.3 tấn vàng trong ngày 27/4. Động thái này diễn ra sau tuần “xả hàng” hơn 14 tấn, qua đó kéo dài chuỗi bán ròng lên 6 phiên liên tiếp. Sau giao dịch, tổng lượng vàng SPDR Gold Trust nắm giữ giảm còn khoảng 1,044 tấn

- **Iran** cảnh báo cắt đứt cáp internet ngầm tại Vịnh Ba Tư: 30% lưu lượng truy cập toàn cầu chịu rủi ro lớn
- **Trung Quốc** có thể sắp nối lại xuất khẩu nhiên liệu máy bay, dầu diesel và xăng
- **Kinh tế Đài Loan** ghi nhận tăng trưởng 13,7% trong quý 1/2026, nhờ xuất khẩu và đầu tư mạnh mẽ, vượt mọi dự báo.
- **Nhật Bản** được cho là có động thái can thiệp vào thị trường ngoại hối vào ngày 30/4, sau khi đồng yên giảm giá sâu dưới ngưỡng 160 yên đối 1 USD...
- **Theo một công điện của Bộ Ngoại giao Mỹ** mà hãng tin Reuters xem được, Washington đang thúc đẩy các nước thành lập liên minh quốc tế nhằm khôi phục tự do hàng hải qua eo biển Hormuz...
- **Tổng thống Donald Trump** có động thái leo thang căng thẳng trong quan hệ thương mại xuyên Đại Tây Dương khi tuyên bố sẽ tăng thuế quan đối với ô tô nhập khẩu từ Liên minh châu Âu (EU) lên 25%...
- **Hôm thứ Tư (29/4), Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed)** đã tiếp tục giữ nguyên lãi suất trong bối cảnh các nhà hoạch định chính sách đang đối mặt với tác động của lạm phát dai dẳng và chờ đợi sự chuyển giao lãnh đạo sắp tới tại ngân hàng trung ương
- **Vào ngày 30/4, Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) và Ngân hàng Trung ương Anh (BOE)** cùng đưa ra quyết định giữ nguyên lãi suất, trong bối cảnh tác động từ cuộc chiến tranh ở Vùng Vịnh đặt các nhà hoạch định chính sách tiền tệ vào tình thế “tiến thoái lưỡng nan”

- Theo báo cáo của Bộ Xây dựng, tính đến ngày 28/02/2026, tổng dư nợ tín dụng phục vụ hoạt động kinh doanh bất động sản đạt khoảng 2,235 triệu tỷ đồng, tăng 11.7% so với quý IV/2025 và tăng tới 43% so với cùng kỳ năm trước
- Trong 4 tháng đầu năm 2026, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa đạt 344.17 tỷ USD, tăng 24.2% so với cùng kỳ năm trước. Tuy nhiên, do tốc độ nhập khẩu (28.7%) vượt xa xuất khẩu (19.7%) nên cán cân thương mại ghi nhận nhập siêu 7.11 tỷ USD, trái ngược với mức xuất siêu 4.3 tỷ USD của cùng kỳ năm trước
- Thủ tướng yêu cầu kiểm soát tín dụng bất động sản theo loại hình, áp hạn mức phù hợp
- Đề xuất sửa đổi Thông tư 22/2019/TT-NHNN: Điều chỉnh cách tính tiền gửi Kho bạc Nhà nước trong tỷ lệ an toàn
- Thủ tướng Lê Minh Hưng: Vàng là tài sản người dân được quyền nắm giữ nhưng Nhà nước không khuyến khích, vì không tạo ra giá trị gia tăng cho nền kinh tế
- Thủ tướng Lê Minh Hưng yêu cầu Bộ Tài chính khẩn trương xây dựng, trình Đề án cải cách tổng thể thị trường tài chính trong quý II/2026, nhằm tạo nền tảng huy động hiệu quả các nguồn lực cho mục tiêu tăng trưởng hai con số.
- Bộ Xây dựng vừa có Công điện yêu cầu các địa phương khẩn trương tháo gỡ vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ, quyết tâm hoàn thành mục tiêu hơn 158,700 căn nhà ở xã hội trong năm nay

- Quý đầu tiên của năm 2026 đã đi qua, lĩnh vực bất động sản công nghiệp tiếp tục cho thấy sự tăng trưởng bền bỉ trong bối cảnh thị trường nhiều biến động
- Doanh nghiệp địa ốc chạy đua kích cầu: Nguồn cung dự án tại phía Nam đang tăng nhanh và để giải quyết bài toán thanh khoản trong bối cảnh sức mua yếu, các chủ đầu tư đồng loạt tung ra nhiều chính sách kích cầu
- Nhật Bản cam kết hỗ trợ Việt Nam mua dầu thô, mong muốn hợp tác trong một lĩnh vực chiến lược
- Thủ tướng yêu cầu NHNN nghiên cứu phân loại các loại hình bất động sản để quy định các hạn mức tín dụng
- Trong 4 tháng đầu năm 2026, thu ngân sách nhà nước trên địa bàn Hà Nội ước đạt 293.4 nghìn tỷ đồng, hoàn thành 45.1% dự toán năm
- Do giá một số nhóm hàng tăng mạnh, đặc biệt là nhóm chất đốt, vật liệu xây dựng, khiến chỉ số CPI tháng 4/2026 tăng 0.84% so với tháng trước
- Lãi suất biến động khiến người mua nhà thận trọng, doanh nghiệp bất động sản buộc tung loạt ưu đãi tài chính để giữ khách và duy trì thanh khoản thị trường
- Bộ Tài chính đề xuất tiếp tục bãi bỏ giấy phép kinh doanh đối với 58 ngành, nghề thuộc nhiều lĩnh vực như tư pháp, tài chính, giao thông vận tải, xây dựng, giáo dục, nông nghiệp


- **ĐHĐCĐ HDBank:** Thông qua kế hoạch nâng vốn điều lệ lên gần 60.000 tỷ đồng, mục tiêu tăng 41% lợi nhuận trong năm 2026
- **Vietjet** sẽ nhận 600 tàu bay đến năm 2035, có tháng nhận tới 22 chiếc
- **Techcombank** vừa bổ sung thêm tờ trình phương án chi 4.960 tỷ đồng trả cổ tức bằng tiền mặt, đồng thời tăng vốn điều lệ từ 70.862 tỷ đồng lên 113.738 tỷ đồng
- **MBB:** Báo lãi gần 9,600 tỷ đồng quý I, động lực vẫn từ tín dụng và thu nhập lãi
- **TCX:** Dự kiến phát hành hơn 462.3 triệu cổ phiếu để chia cổ tức theo tỷ lệ 20%, tương ứng tỷ lệ thực hiện quyền 5:1
- **DBC:** Ghi nhận doanh thu quý I/2026 đạt 4,124.18 tỷ đồng, tăng trưởng 14.3%; lợi nhuận sau thuế đạt 374.04 tỷ đồng, giảm 26.4% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, biên lợi nhuận gộp giảm từ 22.6%, về 16.8%
- **VIC:** Lợi nhuận sau thuế hợp nhất quý I đạt 5,611 tỷ đồng, tăng 150% so với cùng kỳ
- **LHG:** Lợi nhuận sau thuế quý I/2026 đạt hơn 112 tỷ đồng nhờ ghi nhận bồi thường đất
- **VHM:** Lợi nhuận hợp nhất sau thuế quý I/2026 đạt 25,625 tỷ đồng, tăng 866% so với Quý I/2025
- **CTD:** Ghi nhận doanh thu 23,868 tỷ đồng và lãi sau thuế 642 tỷ đồng trong 9 tháng đầu niên độ tài chính 2025 – 2026

- **SHB:** Hoàn tất đợt chào bán cổ phiếu phát hành riêng lẻ, với mức giá 16,850 đồng/cổ phiếu, thu ròng gần 3,300 tỷ đồng
- **HNG:** Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026, HAGL Agrico đặt mục tiêu lãi 232 tỷ đồng và lên kế hoạch phát hành riêng lẻ 20% vốn cho đối tác chiến lược nhằm bổ sung nguồn lực xử lý khoản lỗ lũy kế hơn 10,000 tỷ đồng
- **PNJ:** Lãi ròng hơn 1,460 tỷ đồng trong quý I/2026, bứt phá nhờ vàng 24K
- **LCG:** Kết thúc quý I với lãi sau thuế đạt 15.42 tỷ đồng, Lizen mới hoàn thành 6.2% so với kế hoạch năm 2026
- **PHR:** Lợi nhuận sau thuế đạt 285.08 tỷ đồng, tăng 177.4% so với cùng kỳ năm trước, nguyên nhân chủ yếu nhờ bồi thường thực hiện dự án
- **HQC:** Trong quý I/2026, ghi nhận doanh thu đạt 5.22 tỷ đồng, giảm 89,3% so với cùng kỳ; lợi nhuận sau thuế đạt 5.4 tỷ đồng, tăng nhẹ 4.6% so với cùng kỳ
- **DIG:** Doanh thu suy giảm, chi phí tăng khiến doanh nghiệp tiếp tục lỗ hơn 10 tỷ đồng trong quý đầu năm 2026, dù mức lỗ đã thu hẹp so với cùng kỳ
- **HSG:** Ghi nhận lãi 118,7 tỷ đồng trong quý II, lũy kế nửa đầu niên độ tài chính 2025 – 2026 ghi nhận lãi 181.02 tỷ đồng, giảm 51.5% so với cùng kỳ
- **HAG:** quý I/2026 doanh thu thuần đạt 1,784 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế ghi nhận ở mức 1,172.6 tỷ đồng

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HD (HDS)

 www.hdbs.vn


TRỤ SỞ CHÍNH

 23A-B Nguyễn Đình Chiểu, Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh

 +84 287 3076966

 +84 286 2838666


CHI NHÁNH HÀ NỘI


 Tầng 5, 32 Trần Hưng Đạo, Phường Cửa Nam, TP. Hà Nội

 +84 243 359 8866

 +84 243 351 8866

PHÒNG NGHIÊN CỨU VÀ PHÂN TÍCH

 hdbs.vn/tin-tuc-su-kien/trung-tam-phan-tich

 research@hdbs.vn

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Báo cáo này được xây dựng dựa trên dữ liệu thu thập từ các nguồn được đánh giá là đáng tin cậy, tuy nhiên HDS không đảm bảo tính chính xác và đầy đủ tuyệt đối của các thông tin này. Các nhận định trong báo cáo phản ánh quan điểm tại thời điểm phát hành, có thể thay đổi theo diễn biến thị trường mà không cần thông báo trước.

Báo cáo này chỉ mang tính tham khảo và không phải là khuyến nghị đầu tư. HDS không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ rủi ro hoặc tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng thông tin trong báo cáo.

Báo cáo này là sản phẩm và tài sản của HDS. Mọi hành vi sao chép sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của HDS đều là trái luật.